

Bản án số: 20/2022/HSST

Ngày: 30-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YB

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Bà Nguyễn Trang Nhung

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Mạnh Tú**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh YB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thuý Nga** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh YB. Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Mùa A C** - Tên gọi khác: không. Sinh ngày 08 tháng 5 năm 1993 tại huyện TrT, tỉnh YB; Hiện trú tại: Thôn PT, xã TĐ, huyện TrT, tỉnh YB. Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12. Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Mùa A S1 (đã chết), con bà Thào Thị BL- Sinh năm 1964; Có vợ là Giàng Thị D- sinh năm 2000 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10 tháng 9 năm 2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh YB, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Mùa A S2** - Tên gọi khác: không. Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1989 tại huyện TrT, tỉnh YB; Hiện trú tại: Thôn PT, xã TĐ, huyện TrT, tỉnh YB. Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Mùa A Ch (Đã chết), con bà Sùng Thị C1 – sinh năm 1959; Có vợ là Vàng Thị Kh- sinh năm 1992 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số: 28-QĐ-UBKTHU ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Huyện ủy TrT.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10 tháng 9 năm 2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh YB, có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho các bị cáo Mùa A C và Mùa A S2: **Ông Đinh Gia H; ông Nguyễn Ngọc L** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh YB. Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mùa A Th
Địa chỉ: thôn PT, xã TĐ, huyện TrT, tỉnh YB. (Có mặt)

Người phiên dịch: Ông Giăng A Kh1 – Cán bộ Ban Dân vận tỉnh uỷ YB.
(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, Mùa A C nhận được cuộc điện thoại của một người không quen biết (*tự giới thiệu tên là Th1*) đến hỏi, nhờ mua hộ ma túy. Mùa A C nhận lời và rủ Mùa A S2 cùng góp tiền để mua ma túy về bán, lãi chia đôi. Mùa A S2 nhận lời nên mỗi bị cáo đã góp 9.000.000 đồng (*chín triệu đồng*) để cùng mua ma túy. Ngày 09-9-2021, Mùa A C cùng Mùa A S2 đến gặp Vàng A Pl ở thôn Tổng Trong, xã TĐ, huyện TrT và đã mua 01 gói ma túy với giá 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng*) mang về cất giấu ở bụi cây ven đường cạnh nhà Mùa A C. Sau khi về đến nhà, Mùa A C gọi điện cho Thành thông báo đã mua được ma túy, nói sẽ bán với giá 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*) và hẹn thời gian, địa điểm để bán ma túy cho Th1. Đến khoảng 12 giờ ngày 10-9-2021, Mùa A C và Mùa A S2 mang số ma túy đã mua được đến khu vực gần thủy điện thuộc thôn PT, xã TĐ để bán ma túy cho Th1. Khi Th1 đang kiểm tra số ma túy thì lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh YB phát hiện, bắt quả tang Mùa A C và Mùa A S2 cùng số ma túy mang theo, còn đối tượng tên là Th1 và một người đàn ông đi cùng đã bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 497/GĐMT ngày 16-9-2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh YB đã kết luận: “*Chất bột nén màu trắng thu giữ của Mùa A C và Mùa A S2 có khối lượng là 37,1 gam...là ma túy, loại Heroine...*”

Bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSYP-P1 ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB truy tố các bị cáo Mùa A C và Mùa A S2 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Thừa nhận đã thực hiện hành vi mua ma túy của Vàng A Pl với mục đích bán lại cho người đàn ông có tên tự giới thiệu là Thành để kiếm lời.

Người bào chữa cho các bị cáo Mùa A C, Mùa A S2: Không tranh luận gì thêm về tội danh và điều luật áp dụng; Nhất trí với Đại diện viện kiểm sát về nội dung áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ do thành khẩn khai báo và đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm theo quy định tại

các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò của bị cáo Mùa A C và Mùa A S2 trong việc thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm và số lượng ma túy các bị cáo đã tham gia mua, bán để xử phạt bị cáo Mùa A C từ 15 năm đến 15 năm 03 tháng tù; Xử phạt bị cáo Mùa A S2 ở mức thấp nhất của khung hình phạt là 15 năm tù. Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình đều thuộc hộ cận nghèo và chưa thu được lợi từ việc mua bán ma túy nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Mùa A S2 chiếc điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo, trả lại cho ông Mùa A Th chiếc xe máy đã bị thu giữ. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy và tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động thu giữ của Mùa A C. Đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu luận tội đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do thành khẩn khai báo và tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm theo quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251, các điểm s, t khoản 1 Điều 51; các Điều 50; 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A C từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Mùa A S2 từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng của vụ án gồm: 36,8 gam chất ma túy, loại Heroine (Được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh YB phát hành). Là số ma túy đã thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định. Cùng 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói.

Tịch thu để xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia vỏ máy màu đen thu giữ của bị cáo Mùa A C.

Trả lại cho bị cáo Mùa A S2 01 điện thoại di động có vỏ máy màu đỏ, đen bàn phím nổi, trên mặt màn hình có chữ JVJ và X1.

Trả lại cho ông Mùa A Th 01 xe máy HonDa Blade màu sơn đen trắng, biển kiểm soát: 21K1-312.02. Số khung KWW-AOP261017MAD15, số máy JA3GE-0555649.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Về quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt ở mức thấp nhất để các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an tỉnh YB; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB và của các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Mùa A C và Mùa A S2 đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo Mùa A C và Mùa A S2 đã thực hiện hành vi mua ma túy với mục đích để bán lại kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, các bị cáo đã mang đi bán, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện, bắt giữ. Lượng ma túy do các bị cáo Mùa A C và Mùa A S2 mua để bán xác định được là 37,1 gam loại Heroine. Thuộc trường hợp mua bán chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS-P1 ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB truy tố các bị cáo Mùa A C và Mùa A S2 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, hiểu rõ việc mua, bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua ma túy với số lượng lớn về bán với mục đích thu lợi bất chính. Thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Nên hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, nên là người có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên trong lượng hình cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do “*Thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện thêm người phạm tội mới, theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do từ lời khai của các bị cáo, cơ quan điều tra đã bắt giữ và khởi tố bị can đối với Vàng A P1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với

các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Trong vụ án này, các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nhưng không có sự phân công nhiệm vụ và cấu kết chặt chẽ từ trước. Nên thuộc trường hợp đồng phạm đơn giản. Trong đó bị cáo Mùa A C là người rủ rê, lôi kéo bị cáo Mùa A S2 cùng thực hiện tội phạm. Đồng thời là người trực tiếp giao dịch, mua, bán ma túy với các đối tượng Vàng A P1 và Thành. Nên bị cáo Mùa A C là người có vai trò chính trong vụ án với vai trò vừa là người khởi xướng đồng thời thực hành tích cực. Hành vi của bị cáo Mùa A C có tính chất mức độ nguy hiểm trong đồng phạm cao hơn. Bị cáo Mùa A S2 là người thực hành tích cực nhưng có vai trò thứ yếu. Vì vậy theo quy định tại các Điều 50; 58 Bộ luật hình sự thì bị cáo Mùa A C phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Mùa A S2.

[6]. Tuy các bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, nhưng thực tế các bị cáo chưa thu được lợi từ hành vi phạm tội. Bản thân các bị cáo và gia đình là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương, không có tài sản gì có giá trị lớn, không có nguồn thu nhập ổn định. Vì vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 36,8 gam chất ma túy, loại Heroine (Được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh YB phát hành) Là số ma túy đã thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định. Cùng 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói. Xác định đây là các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, không sử dụng được. Nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định của khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ máy màu đen thu giữ của bị cáo Mùa A C. Xác định đây là phương tiện bị cáo dùng để giao dịch khi thực hiện tội phạm. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động có vỏ máy màu đỏ, đen bàn phím nổi, trên mặt màn hình có chữ JVJ và X1 thu giữ của bị cáo Mùa A S2. Xác định là vật không liên quan đến tội phạm. Nên cần căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại tài sản này cho bị cáo Mùa A S2.

Đối với 01 xe máy Honda Blade màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 21K1-312.02. Số khung KWW-AOP261017MAD15, số máy JA3GE-0555649. Là tài sản của ông Mùa A Th. Khi cho bị cáo Mùa A C mượn, ông Mùa A Th không biết bị cáo dùng chiếc xe máy này vào mục đích phạm tội. Nên cần căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại tài sản này cho chủ sở hữu là ông Mùa A Th.

[8]. Trong vụ án này còn có Vàng A P1, là người đã bán ma túy cho các bị cáo Mùa A C, Mùa A S2. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an tỉnh YB đã khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Vàng A P1, nhưng do chưa bắt được đối tượng này. Nên việc cơ quan điều tra Công an tỉnh YB quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” của bị can Vàng A P1 ra để giải quyết bằng vụ án khác khi bắt được bị can là phù hợp.

Đối với người đàn ông tự giới thiệu có tên là “Th1” và người đàn ông đi cùng, có mặt khi các bị cáo bán ma túy. Trong quá trình điều tra các bị cáo không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này. Nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định và làm rõ nhân thân, địa chỉ và hành vi mua, bán trái phép chất ma túy có liên quan. Việc cơ quan điều tra không khởi tố những người này do không có căn cứ là phù hợp.

[9]. Về án phí, các bị cáo Mùa A C, Mùa A S2 là người dân tộc thiểu số, cư trú tại thôn PT, xã TĐ, là thôn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện TrT. Tại phiên toà các bị cáo có đề nghị được miễn án phí Hình sự sơ thẩm. Nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mùa A C, Mùa A S2 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s; t khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mùa A C: 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo: 10-9-2021.

Xử phạt bị cáo Mùa A S2: 15 (Mười lăm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo: 10-9-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng và tài sản đã thu giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng của vụ án gồm: 36,8 gam chất ma túy, loại Heroine (Được niêm phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh YB phát hành) Là số ma túy đã thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định. Cùng 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói.

Tịch thu để xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia vỏ máy màu đen thu giữ của bị cáo Mùa A C.

Trả lại cho bị cáo Mùa A S2 01 điện thoại di động có vỏ máy màu đỏ, đen bàn phím nổi, trên mặt màn hình có chữ JVJ và X1.

Trả lại cho ông Mùa A Th 01 xe máy HonDa Blade màu sơn đen trắng, biển kiểm soát 21K1-312.02. Số khung KWW-AOP261017MAD15, số máy JA3GE-0555649.

(Các vật chứng hiện đang do Cục thi hành án dân sự tỉnh YB quản lý)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Mùa A C và Mùa A S2.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, ông Mùa A Th có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh YB;
- Sở Tư pháp tỉnh YB;
- THADS tỉnh YB;
- Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ; phòng PC 04 Công an tỉnh.
- bị cáo; người bào chữa. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: h/s, HS, HCTP, TQĐ, THA hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Ngọc Thanh

Nguyễn Trang Nhung

Vũ Dũng

